

Số : 31 /TB-DHSPTDTTHN

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ, khóa 1 năm 2021

- Căn cứ Quyết định số 4145/QĐ-BGDĐT ngày 07/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Giáo dục học;

- Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ;

- Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT, ngày 28/02/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh; Thông tư số 01/2019/TT-BGDĐT, ngày 25/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2018TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ, khóa 1 năm 2021 theo các điều kiện như sau:

1. Ngành đào tạo: Giáo dục học - Mã số 9140101

Áp dụng đối với những đề tài nghiên cứu theo hướng: Giáo dục thể chất và thể thao trường học; Tuyển chọn VĐV và huấn luyện các môn thể thao; Quản lý thể dục thể thao; Y sinh học thể dục thể thao; Kinh tế thể dục thể thao; Thể dục thể thao quần chúng; Xã hội thể dục thể thao; Lịch sử thể dục thể thao; Thể thao giải trí...

2. Thời gian, hình thức, ngôn ngữ và địa điểm đào tạo

- Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ (kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh) là 4 năm học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học, và 3 năm học đối với người có bằng thạc sĩ.

- Hình thức đào tạo trình độ Tiến sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy, nghiên cứu sinh phải dành ít nhất 12 tháng theo học tập trung liên tục tại cơ sở đào tạo trong giai đoạn 24 tháng đầu, kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh.

- Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy, viết và bảo vệ luận án tiến sĩ bằng tiếng Việt.

- Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.



3. Chỉ tiêu tuyển sinh: 06 nghiên cứu sinh

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

Việc xét tuyển nghiên cứu sinh được tiến hành thông qua đánh giá hồ sơ dự tuyển, kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; thành tích nghiên cứu khoa học đã có; kinh nghiệm hoạt động chuyên môn; đề cương nghiên cứu; ý kiến nhận xét và ủng hộ thí sinh của người giới thiệu.

5. Điều kiện dự tuyển

Thí sinh dự tuyển vào chương trình đào tạo Tiến sĩ ngành Giáo dục học phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

5.1. Điều kiện văn bằng:

a. Có bằng thạc sĩ phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển (trường hợp chưa có bằng thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển và sau khi trúng tuyển phải hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ và các học phần tiến sĩ trong hai năm đầu của quá trình đào tạo).

b. Trường hợp bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo Quyết định số 01/VBHN-BGDĐT ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

5.2. Điều kiện thâm niên công tác:

Thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ Tiến sĩ phải có ít nhất 2 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển (tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày đăng ký dự tuyển).

5.3. Điều kiện công trình đã công bố:

Là tác giả ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

5.4. Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại phụ lục 1) theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh). Trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội sẽ thành lập hội đồng đánh giá khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn.

Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

5.6. Các điều kiện khác

a. Có đề cương nghiên cứu phù hợp với chuyên ngành dự tuyển

b. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể: (1) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp; (2) Năng lực hoạt động chuyên môn; (3) Phương pháp làm việc; (4) Khả năng nghiên cứu; (5) Khả năng làm việc theo nhóm; (6) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển; (7) Triển vọng phát triển về chuyên môn; (8) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu người dự tuyển làm nghiên cứu sinh.

c. Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm) giới thiệu dự tuyển đào tạo tiến sĩ. Đối với người chưa có việc làm phải được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và không vi phạm pháp luật

d. Đủ sức khoẻ để học tập và nghiên cứu

e. Nộp hồ sơ đúng hạn theo quy định hiện hành

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

6.1. Đối tượng ưu tiên

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

6.2. Mức ưu tiên

- Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên được cộng thêm mười điểm (thang điểm 100) cho tổng số điểm. Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng
- Việc xác định đối tượng ưu tiên phải được thực hiện tại thời điểm nhận hồ sơ đăng ký dự thi.

7. Danh sách các nhà khoa học có thể hướng dẫn nghiên cứu sinh: (phụ lục 2)

8. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- (1) Phiếu đăng ký dự xét tuyển (theo mẫu phụ lục 3)
- (2) Công văn giới thiệu đi dự tuyển của cơ quan quản lý (theo mẫu phụ lục 4)
- (3) Bản sao có công chứng các bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ;
- (4) Bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ.
- (5) Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập của một bệnh viện đa khoa cấp huyện/quận hoặc tương đương trở lên.
- (6) Bản sao có công chứng các Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm; hợp đồng lao động lao động dài hạn.
- (7) Sơ yếu lý lịch/Lý lịch khoa có xác nhận của chính quyền địa phương, hoặc thủ trưởng cơ quan công tác. Ảnh trên sơ yếu lý lịch phải đóng dấu giáp lai (theo mẫu phụ lục 5)
- (8) Bản chụp các bài báo có liên quan (trang bìa tạp chí, mục lục, toàn văn bài báo).
- (9) Thư giới thiệu của nhà khoa học (theo mẫu phụ lục 6)
- (10) Đề cương nghiên cứu (theo mẫu phụ lục 7)
- (11) Hai ảnh cỡ 4x6 và 02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ liên hệ.
- (12) Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính của thí sinh sau khi trúng tuyển (theo mẫu phụ lục 8)

9. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ và lệ phí xét tuyển:

- 9.1. Thời gian nhận hồ sơ:** từ ngày ra thông báo đến hết ngày 20/4/2021.

9.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Khoa Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội

9.3. Lệ phí xét tuyển: 3.000.000đ/thí sinh (Hồ sơ, lệ phí xét tuyển không hoàn trả).

10. Thời gian xét tuyển:

- **Thời gian xét tuyển:** Từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 tại Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội.

- **Thời gian công bố kết quả:** từ 10/5- 15/5/2021

- **Thời gian nhập học:** Dự kiến từ ngày 01/6 -05/6/2021

Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Khoa đào tạo Sau đại học - Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội, Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Điện thoại: 0904171689 (Ông Hưng) - Websit: www.dhsptdtthanoi.edu.vn

*** Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Websit nhà trường (để đăng tải Websit)
- Các đơn vị có liên quan
- Thí sinh
- Lưu HC-TH, SDH



TS. Nguyễn Duy Quyết